



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM MINH CHÁNH
Last Middle First

Current Address: 11 Đường Trần Côn, Quận I - Hồ Chí Minh
Date of Birth: 1942 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From April / 75 To May 10.24.90
Years: 15 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lâm Minh Châu
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO A.
Lê Thị Nham	1917	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

001

RE: LAM, Minh Chanh

~~RE~~

~~contains~~

~~contains~~

He attached documentation ^{contains} pertains to a former
Vietnamese Army lieutenant ~~who~~ who was recently
released from a reeducation center. He ~~spent~~ ^{was} ~~was~~
^{imprisoned} more than 15 years because of his association
with the CIA.

Because of these ^{special} ~~special~~ circumstances, request
Mr Lam be given expedited processing for
immigration to the U.S.

Trại Thủ Đức

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

hành theo công văn số
2563 ngày 27 tháng 11
năm 1972Số 43 CRT

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 03 ngày 05 tháng 10 năm 1990của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÂM MINH CHÁNH Sinh năm 19 42Các tên gọi khác Đoàn Đình QuáchNơi sinh Châu đốc.Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 11 Đặng Trần Côn, Q1, TP: HCM.Can tội Trung úy Cán bộ tình báo cao cấp bậc 16.Bị bắt ngày 14-6-1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 11 Đặng Trần Côn, Quận 1, TP: Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

quá trình cải tạo ở trại anh Chánh có cố gắng. Trong lao
động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

Tiền đi đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 26 tháng 10 năm 19 90

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Lâm Minh Chánh

Danh bìn số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấyCh19 năm 19 90

thị

LÂM MINH CHÁNH (chữ ký)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, bao
bàn theo công văn số
2563 ngày 27 tháng 11
năm 1972Trại Thủ Đức

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 43 CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 03 ngày 05 tháng 10 năm 1990của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÂM MINH CHÁNH Sinh năm 19 42Các tên gọi khác Đoàn Đình QuáchNơi sinh Châu đốc.Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 11 Đặng Trần Côn, Q1, TP. HCM.Cán tội Trung úy Cán bộ tình báo cao cấp bậc 18.Bị bắt ngày 14-6-1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 11 Đặng Trần Côn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Chánh có cố gắng. Trong lao
cộng, học tập và chấp hành nội qui của trại.

Tiền đi đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 26 tháng 10 năm 19 90

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Lâm Minh Chánh

Danh bản số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 10 năm 19 90

Giống thị

LÂM MINH CHÁNH (theo) Trịnh Văn

ALL INFORMATION CONTAINED BELOW WILL BE TREATED IN STRICT CONFIDENCE

PRISONER DATA QUESTIONNAIRE (VIET NAM)

Date 15.11.1988

Name Lam Manh-Chanh

Family details, i.e. whether married, how many children and dependents, etc.

Single / Mother, 3 Sisters and 2 brothers in Viet Nam
& Hanoi

Date/of birth, or approximate age 22.6.1942 - Phong Dinh Rach Gia VN

Education (names of schools and universities attended) Baccalaureat - Faculty
(Please be as precise as possible)

of Law - Bachelor of Law

Occupation until arrest (if military or police, please give rank, unit, where stationed
whether conscripted and dates of service; if civilian, please give precise details) ...

Military rank: Lieutenant - Service number: 62/112-411

Working place: CIA Headquarters - Chief Bureau in the Presidency

L.Dinh Doc Lap (Saigon)

Nationality Vietnamese

Minority group Religion

Was he/she a member of a political party and if so, which?
(Please give exact name of political formation)

Other organizations, e.g. Trade Unions 14.6.1975

Date and place of arrest 14.6.1975

Circumstances of arrest (please give as much detail as possible; e.g. if prisoner is in
"re-education" camp did he/she register of own free will? were other persons arrested
at the same time?, etc.)

He was forced to register with many other persons
at the same time

Previous arrests (if so, please give motive and/or charge, dates and prison
addresse(s))
.....
.....

Has he/she been charged?(if so give text of charge) Not officially: He has been
guilty to have helped the previous government and the
United State of America to fight against Communist → no text
of charge

Has he/she been tried?(if so, give place and date of trial and sentence)
No

Why do you think this person was arrested?(give details)
Because of his service for the previous government and he
could be dangerous for the Communist regime

Is he/she in prison? Yes "re-education" camp

Police/security detention centre other

Address of prison and of all previous places of detention from time of arrest until now

① 14.6.1975 - 31.5.88 - Thai Cai Tao (Re-education camp).
25-A - TD 63 / NH 1 (Phân tại A) Hà Nam Ninh (Hà Nội), N: Vietnam
② Since 31.5.88 Re-education camp 330 D đ. 24 - Cầu
củ 5 - Hàm Tân (Thuận Hải), Viet Nam

Conditions of imprisonment (please give precise details of number and frequency of
visits and parcels allowed and letters to and from the prisoner)

- 1975 - 1976 - No contact at all (address was unknown)
- 1976 - 1979 - 2 parcels (each 5 kg.) and 3 letters each
year
- 1979 - 1988 - 1 visit each year (15' in presence of a guard)

Can one write directly to the friends and/or family of the prisoner inside Viet Nam
without bringing them harm? yes, if glorifying communism.

Name and address of friend or family in Viet Nam Mother: Mrs Lê Thị N. Phan
11 Đường Trần Côn - Quận I - TP Hồ Chí Minh - Viet Nam

Other organizations informed (national and international) Families of Vietnamese political prisoners Association - P.O. Box 5435

Please attach a photograph to this questionnaire, if available. Arlington VA

Additional information:

Name and address of informant (strictly confidential) Mrs. Lam Thi Ha
St Benediktstr 5 - 8044 Unterschleißheim
W. Germany
Relationship to prisoner sister

Số hiệu 194
(I)

N A M U A N G

SANH

Mère destinée à la C. d. R.

Noms et prénoms de l'enfant....	Lâm - Minh - Chai
Tên họ của con nit.....	
Son sexe.....	Nam
Nam, Nữ.....	
Date de naissance.....	22 - 10 - 1942
Sinh ngày nào.....	
Lieu de naissance.....	Huân - Hưng
Sinh tại chỗ nào.....	
Tên họ cha (con sinh không phép cuối kê theo tên họ mẹ mà thôi)	Lâm - Minh - Phai
Sa profection.....	Agentur du service du Cadastre
Cha làm nghề gì.....	
Son Domicile.....	Huân - Hưng
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms de sa mère.....	Lê Thị Khanh
Tên họ mẹ.....	
Sa profection.....	Cô việc nhà
Mẹ làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huân - Hưng
Nhà của ở đâu.....	
Son rang de sa femme mariée....	Vợ Chai
Vợ chàng hay là vợ thê.....	
Noms et prénoms du déclarant....	Lâm - Minh - Phai
Tên họ người khai.....	
Son âge.....	Đa mươi một tuổi
Mây tuổi.....	
Sa profection.....	Agentur du service du Cadastre
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huân - Hưng
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms du 1er témoin....	Nguyễn Thị Lữ
Tên họ người chứng thứ nhất.....	
Son âge.....	41 tuổi
Mây tuổi.....	
Sa profection.....	Cô mẹ
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huân - Hưng
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms du 2 ^e témoin....	Lê Quang Bồ
Tên họ người chứng thứ nhì.....	
Son âge.....	30 tuổi
Mây tuổi.....	
Sa profection.....	Trợ lý
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huân - Hưng
Nhà của ở đâu.....	

A _____, le _____ 1942.

Tai Huân - Hưng, le 24 Jui 1942.

L'Officier de L'Etat Civil,
Chức việc cai bộ đôi,

Le Déclarant,
Người khai,

Lâm - Minh - Phai

Les Témoins,
Các người chứng,

Nguyễn Thị Lữ

Lê Quang Bồ

Die Übereinstimmung der Fotokopie/
Abschrift mit dem Original wird be-
glaubigt.

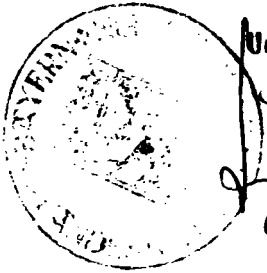
Lohhof, den 24. November 1988

Gemeinde

Unterschleißheim

Der Standesbeamte.

(Köhneit)



VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON
Université de Saigon
LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯỜNG
Faculté de Droit

Số
No I42 LK/DH.CC

CHỨNG-CHỈ TẠM-THỜI

(Attestation provisoire)

KHOA-TRƯỞNG LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯỜNG SAIGON
Le Doyen de la Faculté de Droit de Saigon

CHỨNG NHẬN :
Atteste que

Ông LÂM - MINH - CHÁNH
M.

Sinh ngày 22 . 6 . 1942 tại Thuận-Hung, Phong-Dinh
Né le à

đã trúng tuyển kỳ thi NĂM THỨ BA CỬ-NHAN LUẬT-KHOA
a été reçu aux examens de la 3ème Année de la Licence en Droit.
Chế độ cử - Học trình 3 chứng chỉ.

Khóa ngày 02 . 06 . 1969 tại Saigon
Session du à



Xếp hạng Mention	Vấn đáp I 1er oral	THỨ Passable
	Vấn đáp II 2è oral	THỨ Passable

Chứng chỉ này cấp tạm thời với điều kiện kết quả kỳ thi được
Cette attestation est délivrée provisoirement sous réserve de la ratification ultérieure
Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục phê-chuẩn.
du résultat des examens par M. Le Secrétaire d'Etat à l'Education Nationale.

Saigon, ngày 04 tháng 7 năm 1969
Saigon, le

KHOA-TRƯỞNG
Le Doyen



G.S. NGUYỄN-ĐỘ

NGƯỜI LẬP CHỨNG CHỈ :
Trưởng Phòng Học-Vụ và Khảo-thí,



NGUYỄN-THƯỢNG-KIEN
Độc-Sĩ Hành-Chánh.

CHÚ THÍCH : Chứng chỉ này chỉ cấp một lần.
Observation : Cette attestation est délivrée par une seule fois.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

BỘ VĂN - HÓA GIÁO - DỤC

BẰNG TÚ - TÀI

Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục

Chiếu Sắc-Lệnh số 33.GD ngày 19 tháng 9 năm 1949, ấn-định thẩm-quyền của Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục ;

Chiếu các Nghị-Định ấn-định thể-lệ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI ;

Chiếu biên-bản Hội Đồng kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI khóa ngày 16 tháng 07 năm 1962

tại Saigon

Nhận thực thí-sinh

Lâm Minh Chánh

sinh ngày 22 tháng 6 năm 1942 tại

tỉnh Phước giá

đã trúng tuyển kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI, ban Khoa học Toán B hạng Chức

Cấp bằng này cho đương-sự để chấp-chiêu và tiện-dụng.



ĐIỂM ĐỐC NHÀ TRUNG HỌC SAIGON, ngày 16 tháng 3 năm 1970

Tổng-Trưởng Văn Hóa Giáo-Dục

Số đăng-bạ: 24



Thư

Nguyễn Lưu Viên

BS. NGUYỄN-LƯU-VIÊN

Số hiệu 137
(I)

HA HUA NAM

SANH

Mise destinée à la C. R. R.

Noms et prénoms de l'enfant....	Lâm - minh - Chai
Tên họ của con nit.....	
Son sexe.....	nam
Nam, Nữ.....	
Date de naissance.....	22 Juin 1942
Sanh ngày nào.....	
Lieu de naissance.....	Huế - Thừa Thiên
Sanh tại chỗ nào.....	
Tên họ cha (con sanh không phép cuối kể theo tên họ mẹ mà thôi)	Lâm - minh - Thi
Sa protection.....	Agent du service du Cadastre
Cha làm nghề gì.....	
Son Domicile.....	Huế - Thừa
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms de sa mère.....	Lê - Thị - Nhân
Tên họ mẹ.....	
Sa protection.....	Coi việc nhà
Me làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huế - Thừa
Nhà của ở đâu.....	
Son rang de sa femme mariée...	Vợ Chai
Vợ chàng hay là vợ thím.....	
Noms et prénoms du déclarant...	Lâm - minh - Thi
Tên họ người khai.....	
Son âge.....	Đã mười một tuổi
Mây tuổi.....	
Sa protection.....	Agent du service du Cadastre
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huế - Thừa
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms du 1er témoin...	Nguyễn - Thị - Lữ
Tên họ người chứng thứ nhất.....	
Son âge.....	41 tuổi
Mây tuổi.....	
Sa protection.....	Có mặt
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huế - Thừa
Nhà của ở đâu.....	
Noms et prénoms du 2 ^e témoin...	Lê - quang - Bô
Tên họ người chứng thứ nhì.....	
Son âge.....	30 tuổi
Mây tuổi.....	
Sa protection.....	Infirmer
Làm nghề gì.....	
Son domicile.....	Huế - Thừa
Nhà của ở đâu.....	

A _____, le _____ 1942.

Tai Huế - Thừa, le 24 Juin 1942.

L'Officier de L'Etat Civil,
Chức việc cai bộ đôi,

Le Déclarant,
Người khai,

Lâm - minh - Thi

Les Témoins,
Các người chứng,

Nguyễn - Thị - Lữ

Lê - quang - Bô

Die Übereinstimmung der Fotokopie/
Abschrift mit dem Original wird be-
glaubigt.

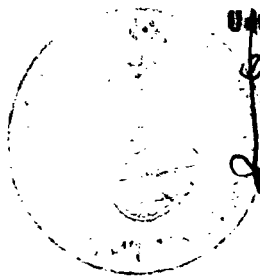
Lohhof, den 24. November 1988

Ge e n d e

Unterschiedlich

Der Stundesseume.


(Lohhof)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020243023**



Họ tên **LÊ THỊ NHAN**

Sinh ngày **15-12-1917**

Nguyên quán **Khánh Hòa,
Châu Đốc, An Giang.**

Nơi thường trú **11 Đặng Trần
Côn, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nổi ngay
cánh mũi trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Nhật 09 tháng 10 năm 1978



TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÒNG QUẢN LÝ
GIÁM ĐỐC
PHÒNG QUẢN LÝ CS1

ave

Chưa văn bản

Số 836.HT (1)

Ngày II tháng 4 năm 19 70 (1) MINH.6

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

LÊ THỊ NHAN

Năm một ngàn chín trăm 70 ngày II tháng 4 hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là PHAN VĂN TƯ Chánh-Án Toà Hoà-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-tá

NGUYỄN NHƯ NHƯ

ĐÃ TRÌNH-DIỆM :

- 1.— Ô. NGUYỄN VĂN CHÍN
- 2.— B. LÝ THỊ HƯƠNG
- 3.— B. PHAN THỊ NGÀ

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

LÊ THỊ NHAN(nữ)

Sanh ngày 15.12.1917 tại Khánh Hoà, Châu-Đốc(Nam Phần)

Con của Ông LÊ VĂN HƯƠNG(c) và Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG(c) ..

Và duyên cớ mà đương sự không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì bộ sanh năm 1917 của làng Khánh Hoà không

có nộp tại Toà án sở tại .

điều chỉnh ngày

sanh trong thẻ căn cước và ...

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 23 tháng 4 năm 19 70
CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN: 15 \$ 00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở :

Chứng nhân đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 101942 CN

Họ và tên chủ hộ :

Lê Thị Phan

Ấp, ngõ, số nhà :

M

Thị trấn, đường phố :

Dã Trần Côn

Xã, phường :

Phước Hòa

Huyện, quận :

Một

Ngày 10 tháng 03 năm 1982

P. Trưởng công an : Quận Một

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Trần

Số NK 3 :

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỒ

[illegible]



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

Purpose of this form is to identify persons who are or were formerly
in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S.
via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM MINH CHÁNH
Last Middle First

Current Address: 11 Đường Trần Côn, Quận I - Hồ Chí Minh
Date of Birth: 1942 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From April / 75 To 12-10-24-90
Years: 15 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
PO. BOX 5435 Name
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria
and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so.
Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on
INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lâm Minh Châu
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>Lê thi Nhan</u>	<u>1917</u>	<u>Mother</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm

Từ ngày .. tháng .. năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm

Từ ngày .. tháng .. năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 101942 CN

Họ và tên chủ hộ:

Le Thi Nhan

Ấp, ngõ, số nhà:

11

Thị trấn, đường phố:

Dã Viên Cờ

Nã, phường:

Bến Nghé

Huyện, quận:

Một

Ngày 10 tháng 03 năm 1982

Trưởng công an Quận Một

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Trưởng

Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

MIT LUFTPOST
PAR AVION

MIT LUFTPOST
PAR AVION

Luftpost

JUL 03 1969

To:

Families of vietnamese political prisoners

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205 - 0635

Hà Nội Bắc Ninh

USA

From: Lâm - thị - Hà

W. Germany

From : Mrs. Lam Thi Ha

W. Germany



Einschreiben
Recommandé



NOV 23 1988

To: Families of vietnamese political
prisoners association

P.O. Box. 5435

Arlington Va 22205 - 0635

USA

~~Còn Trung Tu~~

Còn Trung Tu

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

BỘ VĂN - HÓA GIÁO - DỤC

BẢNG TÚ - TÀI

Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục

Chiếu Sắc-Lệnh số 33-GD ngày 19 tháng 9 năm 1949, ấn-định thẩm-quyền của Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục ;

Chiếu các Nghị-Định ấn-định thể-lệ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI ;

Chiếu biên-bản Hội Đồng kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI khóa ngày 16 tháng 07 năm 1962

tại Saigon

Nhận thực thí-sinh

Lâm Minh Chánh

sinh ngày 22 tháng 6 năm 1942 tại linh Khu gia

đã trúng tuyển kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI, ban Khoa học Toán B hạng Chú

Cấp bằng này cho đương-sự để chấp-chiêu và tiện-dụng.



GIÁM ĐỐC NHÀ TRUNG HỌC SAIGON, ngày 16 tháng 3 năm 1970

Tổng-Trưởng Văn Hóa Giáo.Dục

Số đăng-bạ: 27



thư

Nguyễn Lưu Viên

B5. NGUYỄN-LƯU-VIÊN

Kiểmchen ngày 26.12.90

Kính gửi

Bà Khước Minh Thỏ, chủ tịch hội gia
Đình Từ Nhân Chàng Tự Việt Nam

Thưa Bà,

Tôi là Lâm Thị Hà, cư ngụ tại St Benediktsh
5, 8044 Unterschleißheim, W. Germany xin gửi tới
Bà và quý ông bà trợ với lời chúc tụng đẹp nhất
của tôi trong năm mới.

Sau đây tôi xin báo tin cho Bà hay về em
trai tôi, Lâm Minh Chánh, trước ở trại Hầm Tân
230 D đời 24 - Căn số 5 Hầm Tân (Thị trấn Hải)
đã được phóng thích vào ngày 20.10.90 và về
đoàn tự với gia đình ở địa chỉ:

Lâm Minh Chánh

11 Đường Trần Côn

Quận I - TP Hồ Chí Minh - Việt Nam

Trong tháng 9.90, Chánh có nhận được 1 gói
quà do Bà gửi, qua Hồng Thập Tự Hoa Kỳ chuyển
giao. Chánh rất cảm động và nhờ tôi viết, thể
cảm ơn Bà và quý ông bà đã có lòng từ
người trong vòng lao lý. Thật "miếu khi đối
bằng 1 gói khi nào".

Trong thư này, xin kèm theo bản sao giấy
phóng thích và hi vọng Bà có thể giúp được cho
em tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

Xin cảm ơn Ông bà

Kính thư

Lâm Thị Hà

MIT LUFTPOST
PAR AVION
BY AIR MAIL



To

hts Laimurus Chéung

JAN 03 1991

Families of vietnamese political

prisoners association

P.O Box 5435, Arlington

Va 22205 - 0635

USA

- delete
ten times
can find to

- via direct
16/24/90

- six qua o/p
dis chéung
missing va

1/c? thau
six thau
o/p

Dr. Lam Thi Ha

W. Germany

850 27
12 058

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **026035833**

Họ tên: **LÂM MINH HÙNG**

Sinh ngày: **08-10-1954**

Nguyên quán: **Long An.**



Nơi thường trú: **11, Đặng Trần-
Côn, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Không**



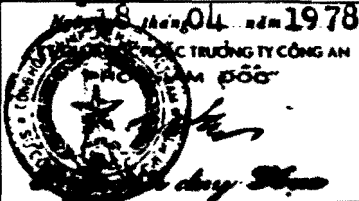
NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,5cm cách
3cm dưới sau đuôi
mắt phải.



NGÓN TRỎ PHẢI



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 2

PHƯỜNG XX

Số hiệu: 11267



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 11 tháng 10 năm 19 54 KBC/6B

du

Tên họ đứa trẻ.	LAM MINH HUNG
Con trai hay con gái. . .	Nam
Ngày sanh.	Tên, tháng 08/1, năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn, 15/15
Nơi sanh.	Saigon, 284 Arras
Tên họ người cha.	LAM MINH PHU
Tên họ người mẹ.	LE THI NHAN
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	LAM MINH PHU

MIỄN LỆ-PHÍ
HỒ-SƠ HÀNH-CHÁNH



TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Saigon, ngày 9 tháng 11 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch,

Kw

NGUYỄN-NHON HẬP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 2

Lập ngày 11 tháng 10 năm 19 54 KĐG/63

PHƯỜNG 11

Số hiệu: 11267

Tên họ đứa trẻ. . . .	LAI MINH MING
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Tên, tháng mười, năm một ngàn chín trăm năm mươi ba, 1953
Nơi sanh.	Saigon, 284 Apros
Tên họ người cha. . .	LAI MINH PHU
Tên họ người mẹ. . .	LE THI NHAN
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh .
Tên họ người dừng khai.	LAI MINH PHU

MIỄN LỆ-PHI
HỒ-SƠ HÀNH-CHÁNH



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 9 tháng 11 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch,

NGUYỄN-MINH-HẠP

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO-DỤC

NHA KHẢO-THÍ

Số ký danh

000875 / SGB2

Chứng-chỉ Tú-Tài phần thứ hai

CHÁNH-CHỦ-KHẢO HỘI-ĐỒNG KHẢO-THÍ



Nhận-thực thí-sinh LAM MINH HUNG

Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1954

tại QUẬN NHÌ SAIGON

đã trúng - tuyển kỳ thi **TÚ - TÀI PHẦN THỨ HAI**

Ban TOÁN B hạng THU

Không ngày 05/07/1972 tại SAIGON

với điều-kiện được Ông Tổng-Trưởng Bộ Giáo-Dục
phê-chuẩn.

Người lập chứng chỉ

Họ và Tên Nguyễn Văn Ngán

Chữ ký

CHÁNH-CHỦ-KHẢO

Họ và Tên NGUYEN VAN NGAN

Chữ ký



MON THI

DIEM

HE SO

TRIET	29,00	2
TOAN	35,00	5
LY HOA	50,00	4
SINH NGU 1	15,50	2
SINH NGU 2	14,00	1
VAN VAT	14,50	1
SU, DIA, CONG DAN	22,00	1+1+1
THE DUC		

* TONG CONG 187,00

* MOT TRAM TAM MUOI BAY DIEM CHAN.

BIỆT-CHÚ : Chứng-chỉ này cấp cho mỗi người một lần.

Khi cần phải làm bản sao, xin thị thực của Chánh-quyền.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC và THANH NIÊN

ĐẠI-HỌC CHUYÊN-NGHIỆP TRUNG-CẤP

Số 14 / ĐHCN / HH

CHỨNG-CHỈ VĂN-BẰNG TẠM

Khoa-Trưởng Trường Đại-Học Chuyên-Ng nghiệp Trung-Cấp
chứng nhận :

sinh ngày 08 tháng 06 năm 1954, tại Sài Gòn
đã hội đủ những điều kiện để được cấp

HẪN-BẰNG VĂN-SƯ CHUYÊN-NGHIỆP TRUNG-CẤP

Nghành : HC 03 - HC 04 - HC 05 - HC 06 - HC 07 - HC 08 - HC 09 - HC 10 - HC 11 - HC 12 - HC 13 - HC 14 - HC 15 - HC 16 - HC 17 - HC 18 - HC 19 - HC 20 - HC 21 - HC 22 - HC 23 - HC 24 - HC 25 - HC 26 - HC 27 - HC 28 - HC 29 - HC 30 - HC 31 - HC 32 - HC 33 - HC 34 - HC 35 - HC 36 - HC 37 - HC 38 - HC 39 - HC 40 - HC 41 - HC 42 - HC 43 - HC 44 - HC 45 - HC 46 - HC 47 - HC 48 - HC 49 - HC 50 - HC 51 - HC 52 - HC 53 - HC 54 - HC 55 - HC 56 - HC 57 - HC 58 - HC 59 - HC 60 - HC 61 - HC 62 - HC 63 - HC 64 - HC 65 - HC 66 - HC 67 - HC 68 - HC 69 - HC 70 - HC 71 - HC 72 - HC 73 - HC 74 - HC 75 - HC 76 - HC 77 - HC 78 - HC 79 - HC 80 - HC 81 - HC 82 - HC 83 - HC 84 - HC 85 - HC 86 - HC 87 - HC 88 - HC 89 - HC 90 - HC 91 - HC 92 - HC 93 - HC 94 - HC 95 - HC 96 - HC 97 - HC 98 - HC 99 - HC 100

Khóa 10 ngày 12 tháng 7 năm 1974

Saigon, ngày 12 tháng 7 năm 1974

TUN. KHOA-TRƯỞNG

Giám-Đốc Ban HC 03 - HC 04

CƯỚC CHÚ.— Chứng chỉ này chỉ cấp phát một lần. Phải xuất trình chứng-chỉ này khi lãnh văn-bằng thiết thọ

LE-VI-CÔNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020169649**

Họ tên **LÂM MINH DŨNG**

Sinh ngày **06-08-1956**

Nguyên quán **Long An.**

Nơi thường trú **11 Đặng Trần-
Côn, Q. I, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Sọc tròn 1cm cách
1cm dưới sau đôn
đôi phải.

Tháng 7 năm 1978

TRƯỞNG TY CÔNG AN

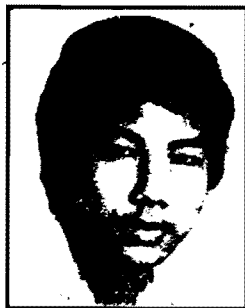
PHẠM ĐỐC

Minh Tâm

BỘ GIÁO DỤC VÀ THANH NIÊN

BẰNG
TỐT NGHIỆP PHỔ THÔNG

1974 — 1975



Chữ ký của người được cấp bằng

Lâm Minh Dũng

Vào sổ cấp bằng TNPT số

18235

TNPT 74 - 75

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hoà Bình — Trung Lập

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC và THANH NIÊN

Căn cứ kết quả kỳ thi T N P T khóa 20-9-1975
Nay cấp bằng cho :

LÂM MINH DŨNG

Ngày sinh 06 tháng 8 năm 1956

Nơi sinh Saigon

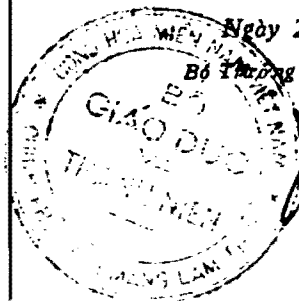
Thi tại Hội đồng B2 - Chu Văn An

Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

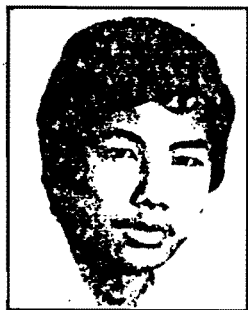
Trúng tuyển loại B Ban B

Ngày 21 tháng 03 năm 1976.

Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục và Thanh Niên.



NGUYỄN VĂN KIẾT



Chữ ký của người được cấp bằng

Lâm Minh Dũng

Vào sổ cấp bằng TNPT số

15235

TNPT 74 - 75

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hoà Bình — Trung Lập

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC và THANH NIÊN

Căn cứ kết quả kỳ thi T N P T khóa 20-9-1975
Nay cấp bằng cho :

LÂM MINH DŨNG

Ngày sinh 06 tháng 8 năm 1956

Nơi sinh Saigon

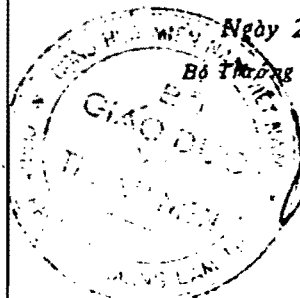
Thi tại Hội đồng B2 - Chu Văn An

Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Trúng tuyển loại B Ban B

Ngày 21 tháng 03 năm 1976.

Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục và Thanh Niên.



NGUYỄN VĂN KIẾT

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ SỞ-THẨM SAIGON

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{re} INSTANCE DE SAIGON)

5/TH

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH SAIGON
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHÂN)
(Sud-Viêt-Nam)

NĂM 1956 SỐ HIỆU 11817
(Année) (Acte No)



Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÂM MINH DŨNG
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	nam
Sinh ngày nào (Date de naissance)	ngày 6 tháng 3 năm 1956 - 6/3/56
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Saigon, 153/57 đường Hồng-thập-7
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	LÂM MINH PHÚ
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Cán-sĩ chuyên môn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon, 39/4 đường Nguyễn văn Tráng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	LÊ THỊ NHAN
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	nội-trợ
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon, 39/4 đường Nguyễn văn Tráng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	vợ chánh.

Chúng tôi, Lương Đức Hợp
(Nous)

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Trần-thị-Cánh
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Saigon, ngày 6/4/1967

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PHÂN.

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme):

Saigon, ngày 6/4/1967

T. L. CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 50
(Cổ)
Biên-lai số: 3312
(Quittance no)



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2563 ngày 27 tháng 11
năm 1972Trại Thủ Đức

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 43 CRT

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 03 ngày 05 tháng 10 năm 1990của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÂM MINH CHÁNH Sinh năm 19 42Các tên gọi khác Đoàn Đình QuáchNơi sinh Châu đốc.Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 11 Đặng Trần Côn, Q1, TP. HCM.Can tội Trung úy Cán bộ tình báo cao cấp bậc 16.Bị bắt ngày 14-6-1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 11 Đặng Trần Côn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Chánh có cố gắng. Trong lao
động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

Tiền đi đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 26 tháng 10 năm 19 90

Lên tay ngón trỏ phải

Của Lâm Minh Chánh

Danh bản số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấyLÂM MINH CHÁNH (thực tại) Trình TRƯNgày 10 tháng 10 năm 19 90

Quảng thị

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 43 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thí hành án văn, quyết định tha số 03 ngày 05 tháng 10 năm 1990

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÂM MINH CHÁNH Sinh năm 19 42

Các tên gọi khác Đoàn Đình Quách

Nơi sinh Châu Đốc

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 11 Đặng Trần Côn, Q1, TP, HCM.

Can tội Trung úy Cán bộ tình báo cấp bậc 16.

Bị bắt ngày 14-6-1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 11 Đặng Trần Côn, Quận 1, TP: Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Chánh có cố gắng. Trong lao động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

Tiền đi đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 26 tháng 10 năm 19 90

Lên tay ngón trỏ phải

Của Lâm Minh Chánh

Danh bản số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ch

LÂM MINH CHÁNH theo tại Trình NH



Ngày 24 tháng 10 năm 19 90

Chữ ký

thị

Hồ sơ bổ túc

Huân chương ngày 24.6.89

Lâm - Minh - Chánh kính gửi quý Anh Chị Tổng Hội,

Tôi xin chuyển sang quý Anh Chị hồ sơ bổ túc của má và 2 em của Lâm - Minh - Chánh.

1 - Bản sao chứng nhận hồ khẩu Chiết Thu. 2b

2 - Hồ sơ bà Lê Thị Nhân gồm:

- Khai Sanh ... 2 bản
- Bản sao chữ miết nhân dân ... 2 bản
- Ảnh ... 2 tấm

3 - Hồ sơ Lâm - Minh - Hùng gồm:

- Khai Sanh ... 2 bản
- Chứng chỉ Tề Tái II ... 2 bản (bản sao)
- Chứng chỉ chuyên nghiệp ... 2 bản (bản sao)
- Chứng minh nhân dân ... 2 bản (bản sao)
- Ảnh ... 2 tấm

4 - Hồ sơ Lâm Minh - Dũng gồm:

- Khai Sanh ... 2 bản
- Bản sao bằng tốt nghiệp Phổ Thông ... 2 bản
- Bản sao chữ miết nhân dân ... 2 bản
- Ảnh ... 2 tấm

Xin cảm ơn quý Anh Chị và xin kính chúc
vạn sự lành -

Kính thư
Lâm - Thị - 1b



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020343023**

Họ tên: **LÊ THỊ NHAN**

Sinh ngày: **15-12-1917**

Nguyên quán: **Khánh Hòa,
Châu Đốc, An Giang.**

Nơi thường trú: **11 Đặng Trần
Côn, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nổi ngay
cánh mũi trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 09 tháng 10 năm 1978



GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
O. K. B. GIÁM ĐỐC
PHÓ T. NG. CS 1

Handwritten signature
Thư viên Căn

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

TÒA HÒA-GIẢI
SAIGON

Lục-sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 836.HT (1)

Ngày 11 tháng 4 năm 19 70 (1) MINH.6

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

LÊ THỊ NHAN

Năm một ngàn chín trăm 70 ngày 11 tháng 4 hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là PHAN VĂN TƯ Chánh-án Toà Hoà-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-lá

NGUYỄN NHƯ NHƯ

DÃ TRÌNH - DIỆN :

- 1.— **U. NGUYỄN VĂN CHÍN**
- 2.— **B. LÝ THỊ MƯỜNG**
- 3.— **B. PHAN THỊ NGÀ**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

LÊ THỊ NHAN (nữ)

Sanh ngày 15.12.1917 tại Khánh Hoà, Châu-Đốc (Nam Phần)

Con của Ông LÊ VĂN HƯƠNG (c) và Bà NGUYỄN THỊ HƯỜNG (c) ..

Và duyên cớ mà đương sự không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **bộ sanh năm 1917 của làng Khánh Hoà không
có nộp tại Toà án sở tại .**

điều chỉnh ngày

sanh và thẻ căn **sinh và ...** **LỤC-SỰ**
Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 23 tháng 4 năm 19 70

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN: 15 \$ 00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



LÊ-CHÍNH-MẠC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020169649

Họ tên: LÂM MINH DŨNG

Sinh ngày: 06-08-1956

Nguyên quán: Long An.

Nơi thường trú: 11 Đặng Trần-
Côn, Q. I, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Không**

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 1cm cách
1cm dưới sau đuôi
mày phải.

Nhận 21 tháng 7 năm 1978

TRƯỞNG TY CÔNG AN

PH. G. M. D. C.

NGON TRÓ TRÁI

NGON TRÓ PHẢI



Trần Văn...

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ SƠ-THẨM SAIGON

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE SAIGON)

5/TH

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH SAIGON
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1956 SỐ HIỆU 11817
(Année) (Acte No)



Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÂM MINH DŨNG
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	ngày 6 tháng 3 năm 1956 - 6/3/56
Sanh tại chỗ nào (lieu de naissance)	Saigon, 153/57 Đường Hồng-thập-T
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	LÂM MINH PHÚ
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Cán-sĩ chuyên môn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon, 39/4 đường Nguyễn văn Tráng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	LÊ THỊ NHAN
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	nội-trợ
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon, 39/4 đường Nguyễn văn Tráng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	vợ chánh.

Chúng tôi, ~~Lương Đức Hợp~~
(Nous)

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

~~Ông Trần-thị-Chinh~~
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại,
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Saigon, ngày 6/4/ 1967

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PHÁN.

Trích y bốn chánh:
(Pour extrait conforme):

Saigon, ngày 6/4/ 1967

T. L. CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền: 52
(Cổn)
Biên-lai số: 3312
(Quittance no)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 126035833

Họ và tên: LÂM MINH HÙNG

Sinh ngày: 08-10-1954

Quê: xã Long An.

Nơi thường trú: 11, Đặng Trần
Côn, P. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh

Tôn giáo:

Không



NGƯỜI TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0,5cm cách
3cm dưới sau đuôi
mắt phải.



NGƯỜI TRÁI PHẢI



Ngày 04/04/1978

TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHẠM VĂN PHỒ

Đang duy trì

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO-DỤC

NHA KHẢO-THÍ

Số ký danh

000875 SGB2

Chứng-chỉ Tú-Tài phần thứ hai

CHÁNH-CHỦ-KHẢO HỘI-ĐỒNG KHẢO-THÍ



Nhận thực thí-sinh LAN MINH HÙNG

Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1954

tại QUẬN NHÌ SAIGON

đăng-ký - tuyển kỳ thi **TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI**

Ban TOÁN B hạng THU

Khảo-giải ngày 05/07/1972 tại SAIGON

với điều-kiện được Ông Tổng-Trưởng Bộ Giáo-Dục
phê-chuẩn.

Saigon ngày 27 tháng 7 năm 1972

Người lập chứng-chỉ

NHÌ

CHÁNH-CHỦ-KHẢO

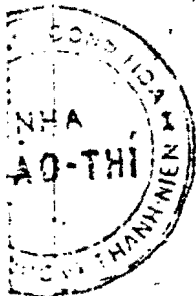
Họ và Tên Nguyễn Văn Ngán

Họ và Tên

NGUYEN VAN NGAN

Chữ ký

Chữ ký



MON THI

DIEM

HE SO

TRIET	29,00	2
TOAN	35,00	5
LY HOA	50,00	4
SINH NGU 1	19,50	2
SINH NGU 2	14,00	1
VAN VAT	14,50	1
SU DIA, CONG DAN	22,00	1+1
THE DUC		

* TONG CO 187,00

* MOT TRAM TAM MUOI BAY DIEM CHAN.

BIỆT-CHÚ : Chứng-chỉ này cấp cho mỗi người một lần.

Khi cần phải làm bản sao, xin thị thực của Chánh-quyền.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC và THANH NIÊN

ĐẠI-HỌC CHUYÊN-NGHIỆP TRUNG-CẤP

Số 14 /ĐHCN/HH

CHỨNG-CHỈ VĂN-BẰNG TẠM

Khoa-Trưởng Trường Đại-Học Chuyên-Nghiep Trung-Cấp
chứng nhận :

sinh ngày 08 tháng 9 năm 1954, tại Saigon
đã hội đủ những điều kiện để

HẸN-BẰNG CHUYỂN NGHIỆP TRUNG-CẤP

Ngành: Khoa - Kỹ Thuật - Xây Dựng

Khóa 10 ngày 12 tháng 7 năm 1974

Saigon, ngày 12 tháng 7 năm 1974

TUN. KHOA-TRƯỞNG

Giám-Đốc Ban Khoa - Kỹ Thuật

CƯỚC CHÚ.— Chứng chỉ này chỉ cấp phát một lần. Phải xuất trình chứng-chỉ này khi lãnh văn-bằng thật rập

Cuon
LÀ VU CƯỜNG

Người gửi:
LÂM THỊ - HÀ

Tại Đức ngày 7-10-88

WEST GERMANY.

Kính gửi: Hội Cơ-a - đình từ nhân chính trị tại Việt nam

Tôi xin gửi đến quý Hội lời thăm hỏi ân cần và xin được giúp một việc như sau:

Tôi có người em trai ruột bị đi học tập cải tạo từ khi miền nam Việt-nam bị cưỡng chiếm cho đến nay. Xin quý hội xét giúp em tôi vào danh-sách từ nhân chính trị tại Việt-nam và can thiệp với cơ quan liên hệ cho em tôi được phóng thích và được sang định cư tại Hoa kỳ theo thỏa thuận mới nhất giữa chính phủ Hoa thành-đôn và Hà nội.

Lý lịch của em tôi:

- Họ tên: LÂM - MINH - CHANH

- Ngày sinh: 1942

- Cấp bậc quân đội ~~trước~~ tháng 4/75: Trung úy

- Nhiệm sở tới 30/4/75: Tham Chánh văn, phòng
phụ Tổng thống

- Thời gian bị cải tạo: từ 75 đến nay

- Nơi bị giam giữ: - tới 1987: tại một trại ở vùng
miền tỉnh Hà-nam-ninh, Bắc Việt
- từ 87 đến nay: trại Ham Tân,
Bình tuy.

Sơ-lược lý lịch như trên. Do nhân hồ sơ cần phải trực, bổ túc, vậy xin quý Hội chỉ dẫn thêm càng nhiều với lòng gởi cho tôi mẫu đơn và bản hướng dẫn.

Tôi xin cam đoan hoàn trả lại cho quý hội mọi chi phí về giấy tờ cũng như trên - phí.

Được quý hội ân cần giúp đỡ là một lần tái sinh cho em tôi vậy
Chân thành cảm ơn quý hội.

* ghi chú: Nếu quý Hội cần liên lạc với
gia đình tôi ở Việt nam, thì sau đây là
địa chỉ của mẹ tôi:

Đã LÊ-THỊ-NHAN

11-Đang-trần-Côn

quận 1

T.p. Hồ Chí Minh.

Ước

BY AIR MAIL
PAR AVION
MIT LUFTPOST



OCT 17 1988

To:

Hội gia đình từ nhân chánh
trị tại Việt - Nam

P.O. Box 5435, Arlington

VA. 22205-0635

USA

Ads : Lâm - thị - Hà

W. Germany



Tư nhân còn trong tù
có 20 us



TO: Families of vietnamese political prisoners
Association

Einschreiben

Einschreiben
Recommandé

Po. Box 5435, Arlington -
VA 22205-0635

MAY 26 1989

USA

Hồ sơ bổ túc

Als: Mrs Lam - thi - Ha -

W. Germany

Tây Đức ngày 16.5.89

Kính gửi Hội Gia đình Tự Nhân Chấn Thái Việt Nam
Kính gửi Bà Khướ Minh Thò và các ông bà Tổng
Hội,

Tôi quá vui mừng khi nhận được thư của Quý
Hội, được biết ông bà đã giúp chúng tôi đưa tên em trai
tôi là Lâm - Minh - Chấn vào danh sách tự nhân chấn
tại căn bị giam giữ cùng với gia đình mướm ở VN theo
chứng từ "Đa di cố thật từ" -

Sau đây tôi xin báo tức đồ số:

- Khai sinh 2 bản của Chấn
- Hình 2 tấm "
- Té tã 2 bản "
- Cử nhân luật 2 bản "
- Mẫu câu hỏi ODP . . . 2 "

Chúng tôi đã gửi mẫu này ^(ODP) vào tháng 11.1988, đến
nay vẫn chưa được hồi âm -

Hiện nay Chấn vẫn còn bị giam tại trại cải
tạo ở 30 D đến 24 Căn cứ ở Hàm Tân (Thị trấn Hài) -
Em tôi bị nhốt lần, ~~trắng trắng~~, bị truyền kinh niên,
răng rụng hết, người ốm mòn da bọc xương -

Xin gửi kèm theo thư này tiền mặt 20 đ US để
ủng hộ Quý Hội - Của ít lòng nhiều, xin Quý Hội vui
lòng nhận - Thật ra, việc làm nhân đạo của Anh chị
thật vô giá - Thông biết Quý Anh chị đang hướng tới
do mà tấm lòng em nghĩ đến người tị nạn lao tù,
thật tấm lòng đó tôi vô cùng cảm kích và khâm phục.

Mình không thể mua tem ở đây nên ở thể dán tem trên
phong bì, để làm kỉ niệm việc phát đạt của Anh chị.
Xin thông cảm cho - Tôi ghi lại dự lịch em Châu trở:

- Tên họ: Lâm Minh-Chau

- Ngày sinh: 22.6.1942 tại Phong Dinh (Rạch Giá)

- Số quân: 62/112-411

- Bắt đầu làm việc ngày 13.7.1965 tại Nha
Nghiên cứu Phủ Đạc Mỹ Trung ương Tình Báo Quốc gia
đến ngày 23.11.1968 qua làm tại Văn Phòng Mỹ Ban
phối hợp Tình Báo Quốc gia

- Cấp bậc: Cán bộ Tình Báo Cao cấp, bậc 18,
Trung ương Thủ bị liệt phái ngoài ngạch

- Chức vụ: Chuyên viên thiết kế tại Văn
phòng Mỹ Ban phối hợp Tình Báo Quốc gia -

Đây là dự lịch đúng nhất của em tôi - Khi gởi
đơn ODP, nhớ dịch quá nên tôi dịch rất đơn giản
không biết họ đọc có hiểu không?

Đến nay em tôi luôn luôn nuôi 1 chút hi vọng
được trở về quê hương khi tự do -

Vài hàng chữ thăm hỏi Mẹ và mình theo cây
trúc quỳên - Hi vọng chú chị theo cây cái Ông chị
trợ giúp vận tải An ninh, khỏe mạnh, tương trợ để
giúp đỡ người dân khổ - Riêng tôi, tôi luôn luôn trợ
đỡ tin lành -

Lâm thi Hạ

Thân ái

Lâm - thi - Hạ

- Hồ sơ tổ chức của thân
nhân (má và 2 em tôi), tôi
W. Coormany - sẽ bỏ túi sau.

VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON
Université de Saigon
LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG
Faculté de Droit

Số
No I42 LK/ĐH.CC

CHỨNG-CHỈ TẠM-THỜI

(*Attestation provisoire*)

KHOA - TRƯỞNG LUẬT - KHOA ĐẠI - HỌC ĐƯƠNG SAIGON
Le Doyen de la Faculté de Droit de Saigon

CHỨNG NHẬN ;

Atteste que

Ông
M.

LÂM - MINH - CHÁNH



Sinh ngày 22 . 6 . 1942
Né le

tại Thuận-Hung, Phong-Dinh
à

đã trúng tuyển kỳ thi NĂM THỨ BA CỬ-NHAN LUẬT-KHOA
a été reçu aux examens de la 3ème Année de la Licence en Droit.
Chế độ cử - Học trình 3 chứng chỉ.

Khóa ngày 02 . 06 . 1969 tại Saigon
Session du *à*

Xếp hạng <i>Mention</i>	Vấn đáp I	THỨ
	<i>1er oral</i>	Passable
	Vấn đáp II	THỨ
	<i>2è oral</i>	Passable

Chứng chỉ này cấp tạm thời với điều kiện kết quả kỳ thi được
Cette attestation est délivrée provisoirement sous réserve de la ratification ultérieure

Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục phê-chuẩn.
du résultat des examens par M. Le Secrétaire d'Etat à l'Education Nationale.

Saigon, ngày 04 tháng 7 năm 1969
Saigon, le

KHOA - TRƯỞNG
Le Doyen



G.S. NGUYỄN-ĐỘ

NGƯỜI LẬP CHỨNG CHỈ :

Trưởng Phòng Học-Vụ và Khảo-thí,



NGUYỄN-THƯỢNG-KIÊN
Đỗ-Sĩ Hành-Chánh.

CHÚ THÍCH : Chứng chỉ này chỉ cấp một lần.
Observation : Cette attestation est délivrée par une seule fois.

Tây Đức ngày 16.5.89

Hình gửi Hội Chia đũa từ Nhân Chấn Thị Việt Nam

Hình gửi Bà Huệ Minh nhờ và cái ông bà Tổng
Hội,

Tôi quá vui mừng khi nhận được thư của Quý
Hội, được biết ông bà đã giúp chúng tôi đưa tên em hai
tôi là Lâm - Minh - Chấn vào danh sách từ nhân chấn
thị còn bị giam giữ cùng với gia đình miền Bắc VN theo
chứng trình "Đa di cố thất tử" -

Sau đây tôi xin bố cục đồ sộ:

- Khai sinh 2 bản của Chấn
- Hình 2 tấm "
- Tử tài 2 bản "
- Cử nhân luật . . . 2 bản "
- Mẫu câu hỏi ODP . . 2 "

Chúng tôi đã gửi mẫu này ^(ODP) vào tháng 11.1988, đến
nay vẫn chưa được hồi âm -

Hiện nay Chấn vẫn còn bị giam tại trại cải
tạo 230 D đến 24 Căn cứ 5 Hầm Tân (Thị trấn Hải) -
Em tôi bị nhốt lẫn, ~~trọng~~ trọng, bị xuyên thủng sườn,
cẳng cẳng hết, người ốm mòn da bọc xương -

Xin gửi lên theo thư này tiền mặt 20 đ US để
ủng hộ Quý Hội - Của ít lòng nhiều, khi Quý Hội vui
lòng nhận - Thật ra, việc làm nhân đạo của Anh chị
thật vô giá - Thong khi Quý Anh chị đang bị "lừa"
do mà Hầm lòng còn ngửi đến người tọng lao tù,
thật tấm lòng đó là vô cùng cảm kích - và cảm phục

Tôi không thể mua tem ở đây nên 2 thẻ dân thư tình
phong bì, để làm đề tặng việc phục dựng của Anh chị -
Kính thương cảm cho - Tôi ghi lại lý lịch em cháu tôi:

- Tên họ: Lâm Minh-Cháu

- Ngày sinh: 22.6.1942 tại Phong Dinh (Rạch Giá)

- Số quân: 62/112-411

- Bắt đầu làm việc ngày 13.4.1965 tại Nha
Nghiên cứu Phủ Đặc ủy Trung ương Tình Báo Quốc gia
đến ngày 23.11.1968 qua làm tại Văn Phòng Ủy Ban
phối hợp Tình báo Quốc gia

- Cấp bậc: Cán bộ Tình Báo Cao cấp, bậc 18,
Trung úy Thủ bị liệt phái ngoài ngạch

- Chức vụ: Chuyên viên thiết kế tại Văn
phòng Ủy Ban phối hợp Tình Báo Quốc gia -

Đây là lý lịch đúng nhất của em tôi - Khi ghi
đơn ODP, nhớ dịch quá nên tôi dịch rất đơn giản
không biết họ đọc có hiểu không?

Đến nay em tôi luôn luôn nuôi 1 chút hi vọng
được trở về quê hương tự do -

Vài hàng chữ thăm hỏi Mẹ em tôi cũng
trên quyền - Kính chúc chị Thọ cùng các Anh chị
trọng hoi vạn sự an lành, khỏe mạnh, trường thọ để
giúp đỡ đồng bào khổ - Riêng tôi, tôi luôn luôn trổ
đãi tin lành -

Lâm thi Hạ

Thật tình
Lâm - thi - Hạ

- Hồ sơ hồ tước của cháu
nhân (mã và 2 em tôi), thì
W. Coomany - hồ sơ tước sau -



PRISONER DATA QUESTIONNAIRE (VIET NAM)

Date 17.11.1988

Name Lam Minh - Chanh

Family details, i.e. whether married, how many children and dependents, etc.

Single / Mother, 3 Sisters and 2 brothers in Viet Nam & Hanoi

Date of birth, or approximate age 22.6.1942 - Phong Dinh Rach Gia VN

Education (names of schools and universities attended) Baccalaureat - Faculty

(Please be as precise as possible)

of Law - Bachelor of Law

Occupation until arrest (if military or police, please give rank, unit, where stationed whether conscripted and dates of service; if civilian, please give precise details)

Military rank: Lieutenant - Service number: 62/112 - 411

Working place: CIA Headquarters - Chief Bureau in the Presidency

(Dist. Doc Lap Saigon)

Nationality Vietnamese

Minority group Religion

Was he/she a member of a political party and if so, which? (Please give exact name of political formation)

Other organizations, e.g. Trade Unions 14.6.1975

Date and place of arrest 14.6.1975

Circumstances of arrest (please give as much detail as possible; e.g. if prisoner is in "re-education" camp did he/she register of own free will? were other persons arrested at the same time?, etc.)

He was forced to register with many other persons at the same time

Previous arrests (if so, please give motive and/or charge, dates and prison
addresse(s))
.....
.....

Has he/she been charged?(if so give text of charge) Not officially: He has been
guilty to have helped the previous government and the
United State of America to fight against Communist → no text
of charge

Has he/she been tried?(if so, give place and date of trial and sentence)
No

Why do you think this person was arrested?(give details)
Because of his service for the previous government and he
could be dangerous for the Communist regime

Is he/she in prison? "re-education" camp yes

Police/security detention centre other

Address of prison and of all previous places of detention from time of arrest until now

① 14.6.1975 - 31.5.88 - Thai Cai Tao (Re-education camp).
25-A - TD 63 / NH 1. Phần tại A) Hà Nam Ninh (Hà Nội), N. Vietnam
② Since 31.5.88 Re-education camp Z 30 D đ. 24 - C. 5 -
Cũ - Hàm Tân (Thuận Hải), Viet Nam

Conditions of imprisonment (please give precise details of number and frequency of
visits and parcels allowed and letters to and from the prisoner)

- 1975 - 1976 - No contact at all (address was unknown)
- 1976 - 1979 - 2 parcels (each 5 kg.) and 3 letters each
year
- 1979 - 1988 - 1 visit each year (15' in presence of a guard)

Can one write directly to the friends and/or family of the prisoner inside Viet Nam
without bringing them harm? yes, if glorifying communism

Name and address of friend or family in Viet Nam Mother: Mrs. Lê Thị N. Nam
11. Đường T. Dân C. 1 - Quận I - TP. Hồ Chí Minh - Viet Nam

Other organizations informed (national and international) Families of Vietnamese political prisoners Association - P.O. Box 5435

Please attach a photograph to this questionnaire, if available. Arlington VA

Additional information:

Name and address of informant (strictly confidential) Mrs. Lam Thi Ha
St Benediktstr 5 - 8044 Unterschleißheim
W. Germany
Relationship to prisoner sister



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: - -

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam Lâm Minh Chanh
Last Middle First

Current Address Re-education camp 230-D - đ. 24 - Căn cứ 5 - Hàm Tân (Thuận Hải)

Date of Birth June 22 - 1942 Place of Birth Phong Dinh (Rach Gia)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- Mrs Lê - thi - Nhan
- Mrs Lam - Minh - Hung
- Mrs Lam - Minh - Dung

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 75 To still arrested

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

Form Completed By:

Mrs Lâm - thi - Hà
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
Mẫu DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Lam Minh Chau
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : June 22 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☒ Married (có lập gia đình) : ☐
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : Reeducation Camp 230-D đ. 24 - Căn cứ 5 - Hầm
(Địa chỉ tại VN) : Tân (Thuan Hai)

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 1975 To (Đến) : còn bị giam

PLACE OF RE-EDUCATION : 230-D đ. 24 - Căn cứ 5 - Hầm Tân (Thuan Hai)
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Cố nhân Luật

EDUCATION IN U.S. : ☒
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Trung úy - Sĩ quan : 62/112-411

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Thống lĩnh An Ninh Quân Date (Năm) : 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☐ IV Number (số hồ sơ) : đ. 1 No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 3
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : do me to : Bà Lê Thị Nhân
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : 11 Đường Trần Lân Quận 5 - TP Hồ Chí Minh - VN

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Lam Thi Ha
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trợ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :

NAME AND SIGNATURE : Lam Thi Ha
ADDRESS OF INFORMANT :
(Tên, Địa chỉ, Chủ Ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : November 17 1988
Month (tháng) Day (ngày) Year (năm)

Lam - thi - ha

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): Lâm - Minh - Cháu
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
- mas Lê - thi - Nhan	1917	mother
mo Lâm - Minh Hùng	1954	brother
mo Lâm Minh Dung	1956	brother

ADDITIONAL INFORMATION:

München ngày 17-11-88

Thưa Quý Anh Chị Tổng Hội Gia đình Từ Nhân Chấn
tại Việt Nam,

Tiếp theo thư tôi gửi Quý Anh Chị Tổng tháng 10-1988,
tôi được một người bạn cho xin mẫu đơn, tôi vội vãng điện
và gửi sang cho Quý Anh Chị - loại giấy tờ khác thì
đã gửi thư về VN để hỏi, làm quá sao chưa nhận được -
tôi sẽ chuyển tới Quý Anh Chị ngay - khi có -

Xin Quý Anh Chị với lòng nhân đạo của gia đình
tôi, nhất là em trai tôi ở tù hơn 13 năm rồi - Đợi người
đầu có còn gì nữa, nhất là mẹ tôi tên họ tuổi mới
mất đời cho!

Lòng buồn thế là có thể làm mất thư giờ của Quý
Anh Chị - Tôi có lời hỏi thăm tất cả các Anh Chị em
tổng hội và cầu chúc hội luôn luôn thành công trong
việc giúp đỡ đồng hương đang đau khổ -

Kính thư

Lâm - thị - Hà

W. Gramary



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: - -

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam Lam Minh Chanh
Last Middle First

Current Address Re-education camp 2, 30, D th 24 - Cam Cu 5 Ham Tam (Thanh Hai)

Date of Birth June 22 - 1942 Place of Birth Phong Dien (Bach Coai)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- Mrs. Le Thi Nhan
- Mrs. Lam Minh-Hung
- Mrs. Lam Minh-Dung

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From _____ To _____

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

Form Completed By:

Mrs. Lam Thi-Ha
Name

Address _____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
Mẫu DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Lam Hình Chánh
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : June 22 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☒ Married (có lập gia đình) : ☐
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : Re-education camp 230 D đôn 24 Căn cứ 5 - Hàm Tân / Thuận Hải
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là Tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : tháng 6 - 1975 To (Đến) : Ưn bị giam

PLACE OF RE-EDUCATION : 230 D đôn 24 Căn cứ 5 - Hàm Tân / Thuận Hải
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Cử nhân Luật

EDUCATION IN U.S. : _____
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Trung úy Số quân: 62/112-411

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Trưởng Phòng An Ninh Quân Date (Năm) : 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☐ IV Number (số hồ sơ) : đón No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 3
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : Mẹ Bà Lê Thị Nham 11 Đường Trần Côn
(Địa chỉ liên lạc tại VN) Quận I - TP Hồ Chí Minh - Việt Nam

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : _____
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bào Trờ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : _____

NAME AND SIGNATURE : Lam Thị Hà

ADDRESS OF INFORMANT : _____
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : November 17 1988
Month (tháng) Day (ngày) Year (năm)

Lam-thi-Ha

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): Lâm - Minh - Chanh
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
- Mrs Lê - thi - Nhan	1917	Mother
- Mr Lâm Minh - Hùng	1954	brother
- Mr Lâm Minh - Dũng	1956	brother

ADDITIONAL INFORMATION:



Lâm - Minh.

Choi

June 22 - 1942



Lê - thị - Nhân

Đo

1

5.17

H

Lâm - Minh

Hưng

Đo B

10-8-54

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form 5/9/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter

HPG 4/9/91

Bé

1/3

- Con delete bên tư nhân
còn trong tư.

- Cho vó d/l được trả lại do
vó khoo ~~lưu~~ kèm bản gốc
liu ~~SS~~ qua ODP.
Chú Hân - Gìn ODP - dùm